

Bản án số: 09/2023/HS-PT  
Ngày: 18/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thiết Hùng.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Việt Trung;

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử công Ki vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo Trần Thiên Nam K, Trần Quang T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Bị cáo: **Trần Thiên Nam K**, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1992, tại: Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Thiên Thuận, sinh năm: 1945; con bà: Đặng Thị Kỳ Nam, sinh năm: 1956. Điều trú tại: khu phố 1, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự gồm: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 14/01/2022 của Công an huyện C, tỉnh Quảng Trị xử phạt 6.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng hóa nhập lậu*”; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1631/QĐ-XPHC ngày 17/11/2021, của Công tỉnh Quảng Trị xử phạt 30.000.000 đồng về hành vi “*Kinh doanh hàng hóa nhập lậu*”.

Quá trình nhân thân của bị cáo: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 02/12/2013, của Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng hóa nhập lậu*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022 đến ngày 22/9/2022.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Trần Quang T**; sinh ngày 23 tháng 12 năm 1998, tại: Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 9, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Đình T, sinh năm: 1963; con bà: Trần Thị Thanh H, sinh năm: 1968. Điều trú tại: khu phố 9, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân của bị cáo: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC ngày 10/11/2017, của Công an huyện Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “*Kinh doanh hàng hóa nhập lậu*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022 đến ngày 22/9/2022.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Phan Thị Thanh N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố 9, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo **Trần Thiên Nam K** và bị cáo **Trần Quang T** bị Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 ngày 06/8/2022, Phan Thị Thanh N thuê Trần Quang T và Trần Thiên Nam K điều khiển xe ô tô BKS 74D-002.35 chở hàng nông sản từ thành phố Đ đến chợ Lao B, huyện H. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, sau khi giao hàng xong Trần Thiên Nam K chở Trần Quang T về khu vực phía trước trung tâm thương mại Lao B thì có một người phụ nữ lạ đến hỏi và đặt vấn đề thuê vận chuyển thuốc lá về Đ thì Trần Thiên Nam K, Trần Quang T đồng ý. Sau đó, Trần Thiên Nam K chở Trần Quang T đi theo người phụ nữ này đến khu vực đường P thuộc khóm Tây C, thị trấn Lao B, huyện H. Tại đây, có hai người đàn ông chở 22 bao gai màu xanh, bên trong có chứa thuốc lá nhãn hiệu JET và HERO đến và giao cho Trần Thiên Nam K và Trần Quang T. Khi Trần Thiên Nam K và Trần Quang

T cùng nhau sắp xếp toàn bộ số thuốc lá nói trên lên xe ô tô BKS 74D-002.35 xong, thì một người đàn ông đưa cho Trần Thiên Nam K số tiền 1.100.000 đồng là tiền công vận chuyển như đã thỏa thuận trước đó với người phụ nữ. Đồng thời hỏi số điện thoại và nói với Trần Thiên Nam K đưa số thuốc lá này về đường Lê Văn Hữu, thành phố Đ sẽ có người nhận hàng. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, cùng ngày khi Trần Thiên Nam K điều khiển xe ô tô chở Trần Quang T cùng 22 bao gai chứa thuốc lá nói trên đi đến Km 42 - Quốc lộ 9 thuộc thôn Khe Ngải, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 888/KL-KTHS ngày 12/8/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: **2.500 (hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá, ghi nhãn hiệu HERO** được niêm phong trong hai bao gai màu đen ký hiệu T1, T2 và **8.500 (tám nghìn năm trăm) bao thuốc lá ghi nhãn hiệu JET** được niêm phong trong bảy bao gai màu đen ký hiệu từ T3 đến T9 gửi giám định là thuốc lá điếu thành phẩm, loại 20 điếu/bao, không phải là thuốc lá điếu sản xuất tại Việt Nam (nước ngoài sản xuất).

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt bị cáo Trần Thiên Nam K: **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**; xử phạt bị cáo Trần Quang T: **04 (bốn) năm tù** về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Ngày 10/5/2023, bị cáo Trần Thiên Nam K và bị cáo Trần Quang T có Đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị HĐXX phúc thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Trần Quang T, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo T.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thiên Nam K, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo K; đề xuất giảm mức hình phạt cho bị cáo K 06 (sáu) tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Thiên Nam K, Trần Quang T phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ

thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Công an huyện Đ, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành phạm tội: Bị cáo Trần Thiên Nam K và bị cáo Trần Quang T đã có hành vi vận chuyển 11.000 bao thuốc lá không phải là thuốc lá điều sản xuất tại Việt Nam (nước ngoài sản xuất) để lấy tiền công 1.100.000đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng người đúng tội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trần Thiên Nam K và Trần Quang T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo Trần Thiên Nam K và Trần Quang T đã thành khẩn Ki báo, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội (*Án lệ số 48/2021/AL1 được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021*) nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Quang T đã cung cấp thông tin tố giác tội phạm cho Đội CSĐTTP về ma túy công an Thành phố Đ bắt giữ và khởi tố Hoàng Quang D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được công an Thành phố Đ chứng nhận nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Trần Thiên Nam K đã cung cấp thông tin tố giác tội phạm cho Đội CSĐTTP về ma túy công an Thành phố Đ bắt giữ và khởi tố Phạm Trọng N, Phạm Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được công an Thành phố Đồng Hà chứng nhận. Đây là tình tiết mới nên cần xem xét có bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi vận chuyển 11.000 bao thuốc lá không phải là thuốc lá điều sản xuất tại Việt Nam (nước ngoài sản xuất) của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành. Các bị cáo Trần Thiên Nam K, Trần Quang T là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm nhưng do háms lợi mà bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật đi vào con đường phạm tội; cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe các bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Trần Thiên Nam K: **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**; xử phạt bị cáo Trần Quang T: **04 (bốn) năm tù** về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là phù hợp.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Trần Thiên Nam K, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những căn cứ trên, HĐXX xét thấy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang T, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thiên Nam K, sửa một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Quang T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Trần Thiên Nam K không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các bị cáo tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang T.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thiên Nam K, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm 12/2023/HS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191, điểm t, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Án lệ số 48/2021/AL1 được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021:

**1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thiên Nam K** và bị cáo **Trần Quang T** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.**

Xử phạt bị cáo Trần Thiên Nam K 05 năm tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022 đến ngày 22/9/2022, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 04 năm tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022 đến ngày 22/9/2022, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

**2. Về án phí:** Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Phòng KT-NV; tổ HCTP;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thiết Hùng**